

**BÁO CÁO**

**Công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 6 tháng đầu năm 2022**

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 87/2015/QH13 ngày 20/11/2015; Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

UBND tỉnh báo cáo công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP) 6 tháng đầu năm 2022 (số liệu thực tế thực hiện đến 31/5/2022 và ước thực hiện tháng 6/2022) trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

**I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH**

**1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật về THTK, CLP**

Trong 6 tháng đầu năm 2022, UBND tỉnh đã chỉ đạo tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, triển khai Quyết định số 1845/QĐ-TTg ngày 02/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021 – 2025; Quyết định số 2262/QĐ-TTg ngày 31/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022; Nghị quyết số 23-NQ/TU ngày 25/4/2022 của Tỉnh ủy Quảng Nam về việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trên địa bàn tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; chỉ đạo thực hiện việc cập nhật, công khai các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác THTK, CLP trên cổng thông tin điện tử của tỉnh và các cơ quan, đơn vị.

Các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục phối hợp với các đoàn thể tổ chức học tập, tuyên truyền, quán triệt Chương trình THTK, CLP của Trung ương, của tỉnh, của ngành đến cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý; gắn việc THTK, CLP với việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính và thực thi công vụ của từng cơ quan, đơn vị.

Qua công tác tuyên truyền đã từng bước nâng cao nhận thức và ý thức về THTK, CLP của các cấp, các ngành, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trên phạm vi toàn tỉnh.

**2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình hành động về THTK, CLP.**

Trong 6 tháng đầu năm 2022, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc công tác THTK, CLP trên phạm vi toàn tỉnh và đã giao nhiệm vụ cho Sở Tài

chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu ban hành Quyết định số 372/QĐ-UBND ngày 14/02/2022 về Chương trình tổng thể thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của tỉnh Quảng Nam năm 2022; ban hành Quyết định số 1386/QĐ-UBND ngày 24/5/2022 về Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TU ngày 25/4/2022 của Tỉnh ủy Quảng Nam; triển khai và thực hiện tốt Quyết định số 3810/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021 – 2025; Quyết định số 672/QĐ-UBND ngày 14/03/2022 về Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

Căn cứ Chương trình THPTK, CLP giai đoạn 2021 – 2025 và năm 2022 của UBND tỉnh; các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện đã ban hành Chương trình hành động THPTK, CLP giai đoạn 2021 – 2025 và năm 2022 tại đơn vị, địa phương mình để thực hiện; đồng thời tổ chức quán triệt cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của từng cơ quan, đơn vị, địa phương những văn bản có liên quan về THPTK, CLP.

Nhìn chung, công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình THPTK, CLP trên địa bàn tỉnh đã được các cấp, các ngành quan tâm triển khai thực hiện đầy đủ ngay từ đầu năm 2022, làm cơ sở để các cơ quan, đơn vị đánh giá được kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

### **3. Công tác ban hành định mức, tiêu chuẩn, chế độ để THPTK, CLP**

Trong 6 tháng đầu năm 2022, ngoài việc tiếp tục thực hiện các chính sách, định mức, tiêu chuẩn của Trung ương và địa phương đã ban hành còn hiệu lực, UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành, các cấp tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về THPTK, CLP, thường xuyên rà soát các văn bản quy phạm pháp luật về định mức, tiêu chuẩn, chế độ trong từng lĩnh vực, cập nhật kịp thời để tham mưu sửa đổi, bổ sung, ban hành mới cho phù hợp, làm cơ sở pháp lý cho việc quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản, tài nguyên của Nhà nước được chặt chẽ, đảm bảo quy định của Luật THPTK, CLP. UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh ban hành các Nghị quyết liên quan đến phát triển kinh tế xã hội, quản lý tài chính ngân sách, đầu tư công, định mức, tiêu chuẩn, chế độ để thực hiện trên địa bàn tỉnh trong 6 tháng đầu năm 2022 và UBND tỉnh đã ban hành các Quyết định triển khai thực hiện các Nghị quyết theo quy định.

*(Chi tiết theo phụ lục 1 đính kèm)*

### **4. Văn bản chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh**

UBND tỉnh đã ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội, thực hành tiết kiệm chống lãng phí 6 tháng đầu năm 2022, cụ thể như sau:

*(Chi tiết theo Phụ lục 2 đính kèm)*

**II. KẾT QUẢ THPTK, CLP 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022** (số liệu thực tế thực hiện đến 31/5/2022 và ước thực hiện tháng 6/2022)

#### **1. Kết quả THPTK, CLP trong các lĩnh vực cụ thể:**

**a) Trong quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước:**

Cuối năm 2021, trên cơ sở các Nghị quyết của HĐND tỉnh về phân bổ và giao dự toán NSNN năm 2022, UBND tỉnh đã ban hành các Quyết định số 3626/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 về việc giao chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2022; Quyết định số 3627/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 về việc ban hành một số giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2022.

Dự toán năm 2022 được xây dựng và giao cho các cơ quan, đơn vị, địa phương đảm bảo đúng quy định của Luật NSNN; bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách và nhiệm vụ, hoạt động trọng tâm của từng cơ quan, đơn vị; đảm bảo đúng nguyên tắc, định mức, tiêu chuẩn, chế độ theo quy định của pháp luật.

Để đảm bảo thực hiện tốt công tác THTK, CLP, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cấp, các ngành điều hành ngân sách bám sát dự toán được giao, bổ sung kịp thời cho ngân sách cấp dưới đối với những nhiệm vụ chi cần thiết, cấp bách. Việc quản lý, sử dụng kinh phí hoạt động của các cơ quan, ban ngành, UBND các cấp phải gắn với các biện pháp THTK, CLP, đảm bảo thực hiện theo đúng quy định của Luật NSNN từ khâu lập, thẩm định, phê duyệt, phân bổ dự toán, quản lý, sử dụng, kiểm soát chi và quyết toán NSNN chặt chẽ.

Thực hiện tiết kiệm dự toán chi thường xuyên theo chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, tổng số kinh phí tiết kiệm 10% chi thường xuyên 6 tháng đầu năm 2022 (ngoài lương và các khoản có tính chất lương, các khoản chi cho con người) để tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương đối với các đơn vị dự toán thuộc ngân sách tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố là: **364.719** triệu đồng (*khối tỉnh 189.547 triệu đồng; khối huyện 175.172 triệu đồng*).

Trong công tác quản lý, điều hành ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh cũng đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, các cấp ngân sách tăng cường công tác thẩm định, quản lý chặt chẽ từ khâu phân bổ dự toán, kiên quyết cắt giảm những khoản chi chưa đúng chế độ, vượt định mức quy định.

Trong 6 tháng đầu năm 2022, thông qua công tác điều hành, thẩm định, phân bổ dự toán của các cấp ngân sách đã tiết kiệm được 4.318 triệu đồng, trong đó:

- Tiết kiệm trong thẩm định, phân bổ dự toán đối với các đơn vị khối tỉnh: 3.068 triệu đồng;
- Tiết kiệm trong thẩm định, phân bổ dự toán đối với các đơn vị khối huyện: 1.250 triệu đồng.

Việc thực hiện cơ chế tự chủ tài chính đối với các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập tiếp tục được triển khai. Đối với các cơ quan hành chính, tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo quy định tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 7/10/2013 của Chính phủ. Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập, thực hiện cơ chế

tự chủ theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

**b) Trong quản lý đầu tư xây dựng các dự án sử dụng NSNN:**

UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chủ đầu tư tiếp tục thực hiện nghiêm túc Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu và các văn bản hướng dẫn của Trung ương về quản lý đầu tư xây dựng cơ bản; thực hiện đúng quy định trong công tác chuẩn bị đầu tư xây dựng, phù hợp với quy hoạch đã được phê duyệt, đúng trình tự lập, thẩm tra, thẩm định phê duyệt các dự án, phê duyệt kế hoạch đầu tư.

Thực hiện đầu tư tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, đảm bảo quy định tại Quyết định số 3626/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 về việc giao chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2022; Quyết định số 3627/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 về việc ban hành một số giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2022 để chỉ đạo các cơ quan, đơn vị theo chức năng triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan nhằm đảm bảo thực hiện tốt kế hoạch vốn ngay từ đầu năm nhằm phát huy hiệu quả đầu tư từ ngân sách.

Ngoài ra, chỉ đạo các cơ quan chức năng thường xuyên thực hiện kiểm tra, rà soát đối với các danh mục dự án đầu tư, kịp thời phát hiện và xử lý đối với các dự án đầu tư không hiệu quả, chưa cân đối đủ nguồn vốn, không đảm bảo các tiêu chuẩn kỹ thuật và các quy định về quản lý đầu tư xây dựng. Chỉ đạo các đơn vị, địa phương tham mưu cắt giảm vốn đầu tư đối với những dự án cụ thể do hụt thu ngân sách. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, chống thất thoát, lãng phí trong đầu tư xây dựng, đảm bảo chất lượng công trình. Kịp thời phát hiện, ngăn ngừa, xử phạt vi phạm nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư công.

Tăng cường quản lý đầu tư theo hướng đẩy mạnh phân cấp trong công tác phê duyệt dự án cho cấp huyện, nâng cao trách nhiệm, quyền hạn và nghĩa vụ của Chủ đầu tư. Kết quả công tác quản lý tài chính đầu tư xây dựng cơ bản trong 6 tháng đầu năm 2022, tiết kiệm được cho ngân sách 52.097,17 triệu đồng, gồm:

- Tiết kiệm qua công tác thẩm định thiết kế, dự toán: 18.101,11 triệu đồng;
- Tiết kiệm qua công tác đấu thầu: 13.566,01 triệu đồng;
- Tiết kiệm qua công tác thẩm tra phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành: 20.430,05 triệu đồng.

**c) Trong mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản, xe ô tô; trụ sở làm việc của cơ quan tổ chức sử dụng kinh phí NSNN:**

- Về quản lý, sử dụng xe ô tô: UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện theo dõi và quản lý chặt chẽ, bố trí sử dụng xe ô tô đúng mục đích, đúng đối tượng. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện việc rà soát, sắp xếp, điều chuyển, bố trí xe ô tô hiện có của các cơ quan, đơn vị đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11/01/2019 của Chính phủ:

+ Đã thực hiện thanh lý 1 xe chuyên dùng của Trung tâm Y tế thành phố Tam Kỳ tại Quyết định số 09/QĐ-UBND ngày 17/01/2022 của UBND tỉnh.

+ Đã phê duyệt bán đấu giá 18 xe dùng chung và mới có 01 xe dùng chung trình phê duyệt giá khởi điểm theo Quyết định số 1254/QĐ-UBND ngày 11/5/2022 của UBND tỉnh Quảng Nam; Còn 13 xe dùng chung phải thực hiện bán, thanh lý theo các Quyết định số 737/QĐ-UBND ngày 19/3/2020; 1876/QĐ-UBND ngày 07/7/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam

- Về sắp xếp, xử lý tài sản công đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn toàn tỉnh: Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị rà soát nhu cầu về thừa, thiếu trụ sở làm việc, xe ô tô của các cơ quan, đơn vị để thực hiện việc sắp xếp, điều chỉnh cho phù hợp theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017, Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ nhằm phát huy được hiệu quả sử dụng tài sản nhà nước:

+ Điều chuyển 03 trụ sở làm việc: điều chuyển cơ sở nhà, đất, vật kiến trúc tại Khu kinh tế cửa khẩu Nam Giang thuộc Sở Công Thương về cho Ban quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh Quảng Nam quản lý, sử dụng; điều chuyển cơ sở nhà, đất từ Ban Thi đua - Khen thưởng và Chi cục Văn thư lưu trữ về Sở Nội vụ để quản lý, sử dụng; điều chuyển tài sản của Trường THCS Lê Quý Đôn (đã giải thể) cho Trường THPT Võ Nguyên Giáp (mới thành lập) quản lý, sử dụng.

+ Phê duyệt phương án sắp xếp nhà đất của huyện Duy Xuyên tại Quyết định số 532/QĐ-UBND ngày 28/02/2022; của Công ty TNHH MTV Phát triển hạ tầng Khu công nghiệp Chu Lai tại Quyết định số 531/QĐ-UBND ngày 28/02/2022 của UBND tỉnh.

- Việc thanh lý, điều chuyển tài sản (bao gồm xe ô tô và trụ sở làm việc) giữa các cơ quan, đơn vị được thực hiện đúng quy định, chuyển từ nơi thừa sang nơi thiếu và mang lại hiệu quả sử dụng cao hơn, góp phần phòng, chống lãng phí trong việc mua sắm, quản lý tài sản công.

- Việc mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản nhà nước được gắn kết chặt chẽ hơn với công tác lập, chấp hành ngân sách, đồng thời vẫn mang tính độc lập riêng, đảm bảo phù hợp với quá trình đầu tư, mua sắm, sử dụng và xử lý tài sản. Kết quả thực hiện tiết kiệm 6 tháng đầu năm 2022 trong công tác mua sắm, sửa chữa tài sản nhà nước được 383,57 triệu đồng (tiết kiệm trong mua sắm, sửa chữa của các đơn vị dự toán khối tỉnh 152,69 triệu đồng; khối huyện 109,79 triệu đồng; tiết kiệm qua công tác thẩm định, phê duyệt kế hoạch mua sắm tài sản: 121,09 triệu đồng).

#### **d) Quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên:**

- Trong 6 tháng đầu năm 2022, UBND tỉnh đã ban hành quyết định thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với 95 dự án, công trình trên địa bàn tỉnh, đảm bảo theo đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, chưa có dự án nào có kết luận thanh tra về diện tích đất sử dụng sai mục đích, bỏ hoang hóa, có vi phạm pháp luật.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về khoáng sản, cấp phép hoạt động

khoáng sản phù hợp với Quy hoạch đã được phê duyệt; quy trình cấp phép đúng trình tự, thủ tục gắn với cải cách thủ tục hành chính theo quy định; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra để kịp thời phát hiện các trường hợp vi phạm, hạn chế việc thất thoát, lãng phí tài nguyên, thất thu ngân sách. Ban hành 11 Quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, tổng số tiền đã phê duyệt là 29.665.329.770 đồng. Ban hành 28 giấy phép, quyết định liên quan đến hoạt động khoáng sản gồm: 04 Giấy phép thăm dò khoáng sản (02 đá, 02 cát); 04 Quyết định phê duyệt trữ lượng khoáng sản (02 cát, 01 đá, 01 đất sét); 06 Giấy phép khai thác khoáng sản (01 cát, 01 đá, 02 đất san lấp, 01 đất sét, 01 đá thạch anh); 04 Quyết định gia hạn Giấy phép khai thác khoáng sản (03 đất san lấp, 01 đá); 02 Bản xác nhận đăng ký khai thác khoáng sản trong dự án đầu tư xây dựng công trình (01 đá, 01 cát); 06 Quyết định phê duyệt Đề án đóng cửa mỏ khoáng sản (01 cát, 04 đất, 01 đất sét); 02 Quyết định đóng cửa mỏ khoáng sản (01 cát, 01 đất).

- Cấp 11 hồ sơ giấy phép tài nguyên nước. Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước 08 đơn vị, với tổng số tiền hơn 1,7 tỷ đồng.

#### **đ) Quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp và các Quỹ tài chính ngoài ngân sách**

Hiện nay trên địa bàn tỉnh có 03 doanh nghiệp 100% vốn nhà nước (Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết tỉnh Quảng Nam, Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi tỉnh Quảng Nam, Công ty TNHH MTV Phát triển hạ tầng Khu công nghiệp Chu Lai) và 02 Doanh nghiệp nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ (Công ty cổ phần Môi trường Đô thị Quảng Nam, Công ty cổ phần Bến xe Quảng Nam).

Nhìn chung, các Doanh nghiệp nhà nước và các Quỹ tài chính ngoài ngân sách đều đã xây dựng, ban hành quy chế, định mức, tiêu chuẩn, chế độ theo quy định; tổ chức quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực được nhà nước giao; công khai tài chính trong đơn vị và thường xuyên kiểm tra, kiểm soát nội bộ để xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm gây lãng phí vốn, tài sản, lao động. Nguồn vốn tại các Doanh nghiệp nhà nước, các Quỹ tài chính cơ bản được quản lý tốt, bảo toàn và phát triển. Các doanh nghiệp đã tăng cường tiết kiệm chi phí trong công tác quản lý cũng như sản xuất kinh doanh. Trong 6 tháng đầu năm 2022, các doanh nghiệp và Quỹ Đầu tư phát triển hoạt động kinh doanh có hiệu quả, đảm bảo công tác quản lý và sử dụng vốn không làm thất thoát vốn nhà nước (Lợi nhuận sau thuế của Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết Q.Nam là 3.591 triệu đồng; của Công ty TNHH MTV Phát triển hạ tầng KCN Chu Lai là 3.300 triệu đồng; của Quỹ Đầu tư phát triển Quảng Nam là 9.850 triệu đồng).

#### **e/ Trong tổ chức bộ máy và thời gian lao động khu vực Nhà nước**

- Ban hành các Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Vườn Quốc gia Sông Thanh, Sở Tài chính, Sở Ngoại vụ; sửa đổi, bổ sung Quyết định ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo; thành lập Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh Quảng Nam; quyết định giải thể Trung tâm Tư vấn và Phục vụ đối ngoại thuộc Sở Ngoại vụ; phê duyệt Đề án tổ chức lại Trường Mầm non thực hành,

thuộc Trường Đại học Quảng Nam; phê duyệt Phương án kiện toàn các tổ chức hành chính thuộc Văn phòng UBND tỉnh; chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường về quy định chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm Quan trắc và Phân tích môi trường Quảng Nam...

- Điều chuyển biên chế viên chức từ Sở Ngoại vụ về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch; phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam, trực thuộc Văn phòng UBND tỉnh Quảng Nam; đã tiến hành thẩm định Đề án vị trí việc làm của 39/39 tổ chức hành chính trên địa bàn tỉnh và hoàn thành việc thẩm định Đề án vị trí việc làm, số người làm việc của 116 đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ; quyết định phê duyệt tinh giản biên chế đợt I/2022 và quyết định phê duyệt tinh giản biên chế bổ sung đợt I/2022 đối với 171 trường hợp cán bộ, công chức; đang tiếp nhận hồ sơ và tiến hành thẩm định hồ sơ thực hiện chính sách tinh giản biên chế đợt 2/2022 theo Kế hoạch; quyết định điều động, chuyển công tác, công văn thống nhất cho công chức, viên chức chuyển công tác đối với 94 trường hợp, cụ thể: 67 viên chức, 27 công chức; quyết định nghỉ hưu trước tuổi đối với 01 trường hợp, nghỉ hưu đối với 05 trường hợp, chuyển xếp chức danh nghề nghiệp đối với viên chức cho 121 trường hợp đảm bảo quy định.

- Tập trung thực hiện công tác sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan, đơn vị ngày càng tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập

- Xác định rõ vị trí việc làm của từng cán bộ, công chức, viên chức; ứng dụng công nghệ thông tin vào việc xây dựng, quản lý và xử lý các văn bản phục vụ việc ban hành và tổ chức thực hiện các quyết định quản lý; thường xuyên kiểm tra việc thực hiện các nội quy, quy chế, quy định về thời gian làm việc, về sử dụng thời gian làm việc và kỷ luật lao động; xử lý những trường hợp làm việc chưa nghiêm túc, chưa sử dụng thời gian làm việc hiệu quả; quán triệt sâu rộng và triển khai có hiệu quả các văn bản có nội dung liên quan đến việc nâng cao hiệu quả sử dụng thời gian làm việc đến từng cán bộ, công chức, viên chức.

#### **f/ Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng của nhân dân**

Công tác THPT, CLP trong sản xuất, kinh doanh và sinh hoạt, tiêu dùng của nhân dân có nhiều chuyển biến tích cực. Qua công tác tuyên truyền về THPT, CLP,

người dân đã nâng cao ý thức tiết kiệm trong nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội.

Việc tổ chức lễ hội và các hoạt động khác có sử dụng nguồn lực đóng góp của nhân dân được cắt giảm tối đa nếu thật sự không cần thiết; các hoạt động được tổ chức đều bảo đảm tiết kiệm, đúng mục đích, hiệu quả, công khai, minh bạch, giữ gìn thuần phong, mỹ tục, xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh, lành mạnh, không gây lãng phí.

## **2. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát về THTK, CLP**

- Các cơ quan thanh tra, kiểm tra triển khai thực hiện thanh tra, kiểm tra tại các cơ quan, đơn vị, địa phương theo kế hoạch đề ra và thực hiện các cuộc thanh tra đột xuất theo chỉ đạo của các cơ quan có thẩm quyền. Qua công tác thanh tra, kiểm tra đã góp phần tác động tích cực đến nhận thức, hành động của các đơn vị và người đứng đầu các đơn vị về công tác điều hành quản lý tài chính, ngân sách, quản lý vốn đầu tư xây dựng cơ bản, công tác THTK, CLP.

- Trong 6 tháng đầu năm 2022, các cơ quan trong hệ thống thanh tra toàn tỉnh đã triển khai thực hiện 256 cuộc thanh tra (94 cuộc thanh tra hành chính, 162 cuộc thanh tra chuyên ngành). Cụ thể:

### **+ Công tác thanh tra hành chính:**

Toàn ngành tiếp tục thực hiện 19 cuộc thanh tra năm 2021 chuyển sang và triển khai 75/172 cuộc thanh tra theo kế hoạch năm 2022, đạt tỷ lệ 43,6% kế hoạch năm; thực hiện 24 cuộc thanh tra đột xuất. Đã ban hành 63 kết luận thanh tra (Trong đó có 19 kết luận thanh tra năm 2021 chuyển sang), phát hiện sai phạm 16.251,78 triệu đồng và 112.190 m<sup>2</sup> đất tại 318 đơn vị, cá nhân được thanh tra; kiến nghị thu hồi nộp ngân sách Nhà nước 7.513,45 triệu đồng và 112.190 m<sup>2</sup> đất; kiến nghị chấn chỉnh, giảm trừ quyết toán và xử lý khác 8.738,33 triệu đồng; kiến nghị kiểm điểm trách nhiệm 85 tập thể, 93 cá nhân. Kiến nghị UBND tỉnh gia hạn thời hạn sử dụng đất 24 tháng đối với 04 dự án, 18 tháng đối với 01 dự án, 16 tháng đối với 02 dự án. Đã thu hồi nộp ngân sách Nhà nước 8.384,70 triệu đồng (Trong đó: thu hồi sai phạm của các đoàn thanh tra đã ban hành kết luận niên độ báo cáo 6 tháng năm 2022 là 3.765,14 triệu đồng và đơn đốc thu hồi sai phạm các năm trước chuyển sang là 4.619,56 triệu đồng). Đã xử lý kiểm điểm rút kinh nghiệm 44 tập thể và 81 cá nhân, kỷ luật khiển trách 01 cá nhân/100 tập thể, 115 cá nhân có liên quan đến sai phạm phải xử lý (Trong đó: có 15 tập thể và 22 cá nhân của năm trước chuyển sang theo dõi xử lý).

### **+ Công tác thanh tra chuyên ngành:**

Tổ chức thực hiện 162 cuộc thanh tra, kiểm tra tại 1.524 tổ chức, cá nhân; phát hiện và xử lý 245 tổ chức, cá nhân vi phạm; kiến nghị thu hồi nộp ngân sách Nhà nước 2.050,13 triệu đồng, xử phạt vi phạm hành chính 2.447 triệu đồng. Đã thu hồi nộp ngân sách Nhà nước 384,04 triệu đồng thông qua công tác thanh tra, kiểm tra (trong đó, đơn đốc thu hồi 40,4 triệu đồng từ năm trước chuyển sang).



Đã thu hồi nộp ngân sách Nhà nước 2.079,9 triệu đồng thông qua hoạt động xử phạt hành chính.

- Ngoài ra, các cơ quan thanh tra đã triển khai thanh tra trách nhiệm thực hiện Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và Luật Phòng, chống tham nhũng đối với Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị. Qua thanh tra đã yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tích cực chủ động thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, chấn chỉnh đối với cơ quan, đơn vị chưa thực hiện tốt trách nhiệm hoặc chưa quan tâm đúng mức đến công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.... nhằm góp phần thực hiện tốt công tác THTK, CLP.

### **III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ**

#### **1. Kết quả đạt được**

Nhìn chung, 6 tháng đầu năm 2022, UBND tỉnh đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành nâng cao trách nhiệm, hiệu quả quản lý nhà nước đối với công tác THTK, CLP gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh đã ban hành Chương trình THTK, CLP năm 2022 để triển khai thực hiện. Ủy ban nhân dân tỉnh cũng đã chủ động báo cáo HĐND tỉnh để ban hành nhiều văn bản quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ để triển khai thực hiện thống nhất trên địa bàn tỉnh. Phân bổ dự toán chi ngân sách năm 2022 cho các cơ quan, đơn vị, địa phương đảm bảo theo cơ chế phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và định mức phân bổ ngân sách, trong đó chú trọng tiết kiệm ngay từ khâu phân bổ dự toán. Từng cấp ngân sách đã chủ động xây dựng phương án cắt giảm ngân sách và điều hành dự toán để đảm bảo cân đối ngân sách và thực hiện nhiệm vụ chính trị trên địa bàn toàn tỉnh.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương cũng đã quan tâm triển khai thực hiện tốt các cơ chế quản lý tài chính, đẩy mạnh việc giao quyền tự chủ cho các cơ quan, đơn vị; xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ cụ thể, rõ ràng, công khai các định mức, tiêu chuẩn chế độ chi tiêu, sử dụng ngân sách, tạo điều kiện cho cán bộ, công chức giám sát; xây dựng phương án chi trả thu nhập tăng thêm, thực hiện tốt công tác công khai tài chính, góp phần cải tiến lề lối làm việc và cải cách hành chính. Qua đó, đã góp phần từng bước ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí, nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng các nguồn lực.

Trong công tác quản lý, điều hành, sử dụng ngân sách 6 tháng đầu năm 2022 và thanh tra, kiểm tra, toàn tỉnh đã tiết kiệm được 452.622,71 triệu đồng và 112.190 m<sup>2</sup> đất; trong đó: Tiết kiệm 10% chi thường xuyên theo chủ trương của Chính phủ để thực hiện cải cách tiền lương: 364.719 triệu đồng; tiết kiệm thông qua công tác thẩm định, phân bổ dự toán ngân sách: 4.318 triệu đồng; tiết kiệm chi quản lý hành chính của các đơn vị dự toán: 10.077,63 triệu đồng; tiết kiệm khoán chi, tự chủ: 4.775,56 triệu đồng; tiết kiệm thông qua công tác thẩm định, mua sắm, sửa chữa tài sản: 383,57 triệu đồng; tiết kiệm thông qua công tác quản lý tài chính đầu tư xây dựng cơ bản (kể cả thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành): 52.097,17

triệu đồng; tiết kiệm thông qua phát hiện các khoản sai phạm trong công tác thanh tra, kiểm tra: 16.251,78 triệu đồng và 112.190 m<sup>2</sup> đất.

## **2. Tồn tại, hạn chế:**

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc triển khai THTK, CLP trên địa bàn tỉnh thời gian qua vẫn còn một số tồn tại, hạn chế:

- Việc xây dựng chương trình THTK, CLP của các cơ quan, đơn vị, địa phương nội dung vẫn còn chung chung, chưa xác định rõ mục tiêu, chỉ tiêu, tiêu chí đánh giá tiết kiệm để đánh giá, lượng hóa được kết quả thực hiện và đề ra biện pháp THTK, CLP. Chưa đề cao vai trò và trách nhiệm người đứng đầu cơ quan và cán bộ công chức, viên chức trong việc THTK, CLP.

- Công tác quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước tuy có nhiều cố gắng, nhưng vẫn còn hạn chế nhất định. Chi ngân sách nhà nước vẫn còn những tồn tại trong việc chấp hành kỷ luật tài chính, tiêu chuẩn, chế độ, định mức dẫn đến hiệu quả sử dụng chưa cao.

- Việc phân bổ, triển khai thực hiện dự án, giải ngân các nguồn vốn chưa kịp thời, làm hạn chế hiệu quả sử dụng ngân sách Nhà nước.

- Việc phát hiện các vụ việc lãng phí trong quá trình tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, đơn vị vẫn còn hạn chế, hầu hết các vụ lãng phí, sử dụng ngân sách chưa đúng quy định... được phát hiện là do quá trình kiểm toán nhà nước, kiểm tra, thanh tra của các cơ quan có chức năng.

- Việc chấp hành Luật Đầu tư công tuy đã được quan tâm triển khai thực hiện nhưng những hạn chế trong quá trình quản lý tài chính đầu tư vẫn còn xảy ra. Qua công tác thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành, thanh tra các dự án đầu tư xây dựng cơ bản tại các đơn vị, địa phương, hầu hết đều có sai phạm trong công tác phê duyệt dự án, thẩm định, lập dự toán sai định mức, tiêu chuẩn, công tác nghiệm thu thiếu chặt chẽ, thi công ở một số hạng mục không đúng với thiết kế được duyệt, áp dụng định mức thanh toán chưa phù hợp theo quy định, thanh quyết toán vượt khối lượng xây dựng so với khối lượng thực tế thi công...

- Việc giải ngân vốn đầu tư chưa đáp ứng yêu cầu đặt ra, có phần do nguyên nhân chủ quan của các cấp, các ngành trong chỉ đạo, điều hành ở các khâu, nhất là giải phóng mặt bằng.

- Trong mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ công tác chuyên môn, vẫn còn nhiều trường hợp triển khai thực hiện chậm, gây lãng phí ngân sách.

- Công tác quản lý, sử dụng tài nguyên thiên nhiên còn nhiều tồn tại, tình trạng vi phạm pháp luật trong khai thác tài nguyên khoáng sản, tài nguyên rừng vẫn còn xảy ra ở một số địa phương.

- Công tác báo cáo của một số đơn vị, địa phương chưa đảm bảo yêu cầu về nội dung, số liệu và thời hạn theo quy định, nên ảnh hưởng đến công tác tổng hợp báo cáo kết quả về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên địa bàn toàn tỉnh.

## **IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VỀ THTK, CLP TRONG**

## 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022

### 1. Phương hướng, nhiệm vụ

- Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, đẩy mạnh việc thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị của Trung ương về các giải pháp cụ thể liên quan đến công tác THTK, CLP.

- Tiếp tục theo dõi diễn biến tình hình kinh tế - xã hội chung trên phạm vi cả nước cũng như các nội dung liên quan đến kiểm soát dịch bệnh để có những quyết sách kịp thời, phù hợp nhằm kích thích kinh tế phát triển.

- Chủ động sắp xếp, điều chỉnh các nhiệm vụ chi phù hợp với khả năng thu ngân sách. Tăng cường quản lý chi ngân sách nhà nước, bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm và hiệu quả.

- Tăng cường quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng cơ bản theo quy định của Luật Đầu tư công và các quy định của pháp luật.

- Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các định mức, tiêu chuẩn, chế độ trong các lĩnh vực, nhất là lĩnh vực đầu tư xây dựng, chi tiêu ngân sách, tài sản công, tài nguyên thiên nhiên theo quy định mới để đáp ứng yêu cầu THTK, CLP, cải cách hành chính được kịp thời.

- Tiếp tục thực hiện cơ chế giao quyền tự chủ cho cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 7/10/2013; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

- Thực hiện nghiêm các quy định của Luật Quản lý và sử dụng tài sản công và các văn bản có liên quan trong mua sắm, sử dụng phương tiện đi lại, phương tiện, thiết bị làm việc.

- Tăng cường công tác quản lý tài nguyên, khoáng sản, đất đai theo hướng chặt chẽ, hiệu quả để khai thác tối đa tiềm năng, đóng góp cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Tập trung cổ phần hóa các đơn vị sự nghiệp công lập theo lộ trình đã được phê duyệt. Tiếp tục kiện toàn việc sắp xếp các Quỹ tài chính ngoài ngân sách theo chủ trương đã phê duyệt.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 14/10/2021 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030 theo Quyết định số 3441/QĐ-UBND của UBND tỉnh.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện việc rà soát, sắp xếp lại các cơ quan hành chính cấp huyện, cấp xã theo hướng dẫn của TW; sắp xếp các đơn vị sự nghiệp trực thuộc các sở, ban, ngành; rà soát lại công tác bố nhiệm cán bộ theo quy định; tổ chức tuyển dụng công chức thông qua thi tuyển theo quy định.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả các phong trào “toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về THPT, CLP. Các cơ quan, đơn vị phải xác định nhiệm vụ THPT, CLP là một trong những công tác trọng tâm của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp để tập trung chỉ đạo thực hiện.

- Tăng cường các hoạt động thanh tra, kiểm tra theo chương trình, kế hoạch nhằm phát hiện và xử lý nghiêm các vụ việc lãng phí.

## **2. Một số giải pháp thực hiện**

- Căn cứ chỉ đạo của Tỉnh ủy, Chương trình THPT, CLP của tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện theo lĩnh vực và phạm vi quản lý, có trách nhiệm xây dựng Chương trình THPT, CLP của đơn vị, cấp mình theo hướng quy định cụ thể các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm. Chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã ban hành, phân công rõ ràng trách nhiệm của từng đơn vị, tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức để thực hiện có hiệu quả.

- Thường xuyên thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong THPT, CLP. Chú trọng tăng cường vai trò của các cơ quan thông tin truyền thông đại chúng trong công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, phát động mạnh mẽ đến toàn thể cộng đồng về THPT, CLP.

- Tiếp tục triển khai thực hiện dự toán năm 2022, thực hiện tốt các nội dung theo Quyết định số 3627/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 về việc ban hành một số giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2022 và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh liên quan đến công tác quản lý, điều hành ngân sách đã ban hành.

- Tiếp tục thực hiện phân cấp quản lý đầu tư xây dựng cơ bản cho các đơn vị, địa phương phù hợp với năng lực quản lý. Quy định cụ thể về vai trò, trách nhiệm của Chủ đầu tư trong quản lý các khâu của quá trình đầu tư xây dựng cơ bản đối với từng công trình, dự án nhằm hạn chế thất thoát ngân sách nhà nước.

- Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ đối với cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 7/10/2013; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ. Kết hợp việc thực hiện cơ chế tự chủ với việc lập, phân bổ, giao dự toán ngân sách hằng năm cho các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập một cách hợp lý, tiết kiệm. Nâng cao hơn nữa trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc quản lý, điều hành và sử dụng NSNN. Đẩy mạnh công tác tự kiểm tra nội bộ trong từng cơ quan, đơn vị để kịp thời phát hiện những trường hợp lãng phí, sử dụng tiền và tài sản nhà nước sai quy định và chấn chỉnh, xử lý kịp thời.

- Tăng cường quản lý nhà nước trong mua sắm phương tiện đi lại và trang thiết bị làm việc theo hướng đúng tiêu chuẩn, chế độ và phục vụ thiết thực cho yêu

cầu công tác. Tiếp tục thực hiện việc rà soát, sắp xếp lại nhu cầu sử dụng tài sản nhà nước theo chỉ đạo của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

- Tăng cường vai trò quản lý nhà nước trong lĩnh vực tài nguyên thiên nhiên, đảm bảo việc khai thác, sử dụng đúng quy hoạch, tránh thất thoát, lãng phí. Thực hiện tốt công tác phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan quản lý nhà nước cấp tỉnh với các địa phương để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, nhằm quản lý chặt chẽ và khai thác tối đa tiềm năng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

- Các Công ty TNHH MTV 100% vốn nhà nước và các doanh nghiệp cổ phần có vốn Nhà nước chú trọng nâng cao chất lượng quản trị và hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp để bảo toàn được nguồn vốn NSNN và có lãi.

- Tăng cường công tác quản lý các Quỹ tài chính ngoài ngân sách để phát huy hiệu quả nguồn lực của từng Quỹ theo quy định.

- Thực hiện nghiêm việc tuyển dụng, sử dụng lao động theo yêu cầu công việc, vị trí việc làm. Tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động công vụ. Thực hiện việc rà soát lại công tác cán bộ, quản lý chặt chẽ thời gian lao động, kiểm tra, giám sát chất lượng, bảo đảm năng suất, hiệu quả công việc và đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, đơn vị. Triển khai thực hiện việc tinh giản biên chế theo lộ trình đã quy định. Tiếp tục thực hiện việc sắp xếp lại tổ chức, bộ máy theo kế hoạch đã đề ra.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, công khai kết quả thanh tra, kiểm tra theo quy định để tạo điều kiện cho người dân giám sát, phát hiện và phản ánh cho cơ quan có thẩm quyền về hành vi lãng phí. Xây dựng chế độ khen thưởng, xử phạt hành chính nghiêm minh trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Kính báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa X theo dõi, chỉ đạo./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Tài chính;
- TT TU, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh Khóa X;
- Các Sở: Tài chính, KH&ĐT;
- Thanh tra tỉnh;
- CPVP và các phòng chuyên viên;
- Lưu: VT, KTTH

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hồng Quang**